

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 279/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09-7-2018

V/v Ly hôn Q - Ph

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Trung Thành

Ông Nguyễn Ngọc Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm Nhân là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Trang là Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 113/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2018 về việc Ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp TP, xã TB, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Chị Trần Vĩnh Diễm Ph, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 365, tổ 08, ấp TL, xã VTT, huyện CP, tỉnh An Giang.

Anh Q có mặt, chị Ph vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 03 năm 2018 và lời khai của anh Phạm Văn Q trình bày: Năm 2013 anh và chị Ph quen biết nhau, tìm hiểu và yêu thương nhau. Anh và chị Ph được cha mẹ hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TB, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long năm 2013.

Sau khi cưới anh và chị Ph sống ở nhà anh. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc. Sống với nhau được nửa năm thì anh và chị Ph đi làm công nhân, ở trọ tại tỉnh Đồng Nai. Đến tháng 5/2014 thì phát sinh mâu thuẫn về tiền bạc, anh và Ph thường xuyên cãi vã nhau, sau cuộc cãi vã thì chị Ph bỏ nhà đi. Kể từ đó đến nay anh và chị Ph không còn liên lạc, hôn nhân không tồn tại, vợ chồng ly thân hơn 04 năm. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh yêu cầu ly hôn chị Ph.

Anh và chị Ph không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng những quy định pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Ph đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, hòa giải nhưng không có ý kiến và không chấp hành theo giấy triệu tập xét xử là vi phạm quy định Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 cần nhắc nhở chị Ph chấp hành đúng quy định pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu cho anh Q được ly hôn chị Ph. Anh Q và chị Ph không có con chung, tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá và nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Ph là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Ph theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Anh Q và chị Ph đã xác lập quan hệ vợ chồng với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TB, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long ngày 15/3/2013. Anh Q cho rằng kể từ tháng 05/2014 thì chị Ph tự ý bỏ nhà đi nên vợ chồng đã sống ly thân kể từ đó đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn anh Q yêu cầu ly hôn chị Ph. Tòa án đã thực hiện cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn chị Ph để thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn anh Q về việc ly hôn nhưng chị Ph không có ý kiến. Mặt khác, Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của anh Q và chị Ph thì được biết hai người chung sống được một thời gian ngắn thì ly thân, không còn gặp nhau khoảng 04 năm nay. Điều này đã chứng tỏ mâu thuẫn tình cảm vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân của anh Q và chị Ph không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho anh Q được ly hôn chị P.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh Q trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Anh Q phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 91, Điều 147, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Phạm Văn Q.

Về hôn nhân: Anh Phạm Văn Q được ly hôn chị Trần Vĩnh Diễm Ph.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Q phải chịu án phí ly hôn 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002536 ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP. Anh Q không còn phải nộp thêm án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Phương được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện
Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn